

Ôn luyện Tiếng Việt cuối HKII – Lớp 2

Đề 1:

I. Đọc thầm:

Cây nhút nhát

Bỗng dưng gió ào ào nổi lên. Có tiếng động gì lạ lắm. Những chiếc lá khô xào xạc. Cây xấu hổ co rúm lại.

Nó bỗng thấy xôn xao. He hé mắt nhìn: không có gì lạ cả. Lúc bấy giờ nó mới mở bừng những con mắt lá và quả nhiên không có gì lạ thật.

Nhưng cây cỏ xung quanh vẫn xôn xao. Thì ra vừa mới có một con chim xanh biếc, toàn thân óng ánh, không biết từ đâu bay tới. Nó đậu một lát trên cây thanh mai rồi bay đi. Cây cỏ xuýt xoa: Chưa có con chim nào đẹp đến thế!

Càng nghe bạn bè trầm trồ, cây xấu hổ càng tiếc. Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại.

Theo *Trần Hoài Dương*

Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1) Cây cỏ xung quanh xôn xao vì:

- A) Cây xấu hổ co rúm người lại
- B) Gió ào ào nổi lên, lá khô xào xạc
- C) Có con chim tuyệt đẹp vừa bay đến rồi bay đi.

2) Những câu văn tả cảnh cây cỏ xôn xao bàn tán là:

- A) Gió ào ào. Lá khô xào xạc.
- B) Cây cỏ xôn xao. Cây cỏ xuýt xoa, trầm trồ
- C) Có tiếng động gì lạ lắm. Cây xấu hổ bỗng thấy xôn xao.

3) Cây xấu hổ cảm thấy nuối tiếc vì:

- A) Tiếng động lạ không còn
- B) Nó nghe bạn bè trầm trồ, bàn tán.
- C) Nó không được thấy con chim xanh huyền diệu

4) Dòng gồm những từ chỉ các bộ phận của cây:

- A) Chồi, ngọn, lá, cành

B) Hoa, quả, thân, rễ, củ

C) Cả hai ý đều đúng

5) Câu “Con chim xanh biếc, toàn thân óng ánh” được viết theo mẫu:

A) Ai (con gì, cái gì) làm gì?

B) Ai (con gì, cái gì) là gì?

C) Ai (con gì, cái gì) thế nào?

6) Từ ngữ gạch dưới trong câu “Bông hóa có những cái cánh mềm mại và vàng óng như nắng mùa thu” trả lời cho câu hỏi:

A) Như thế nào?

B) Thế nào?

C) Vì sao?

II. Chính tả:

Vườn cây của ba

Thân xù xì cứ đứng trơ trơ

Cành gai góc đâm ngang tua tủa

Buổi, sầu riêng, dừa, điều nhiều nhiều nữa

Cho em bốn mùa vị ngọt hương thơm

Vườn của ba cây trồng thì dễ sợ

Mà trái nào cũng thật dễ thương.

Nguyễn Duy

III. Tập làm văn:

1) Lời đáp của các bạn (được in đậm) trong những tình huống sau chưa lịch sự. Em hãy chữa giúp các bạn:

a) Thắng rủ Hùng sang nhà cùng chơi rô-bốt. Hùng nói:

- Ủ, cậu chịu khó chờ một chút, mình xin phép mẹ và sang ngay.

- Nhưng cậu không được làm hỏng rô – bốt của tớ nhé!

.....

b) Trang nhờ bà đan cho một cái túi bằng len để đựng bút. Bà nói:

- Ủ, bà sẽ đan ngay cho cháu một cái túi thật xinh.

- Phải đẹp hơn cái túi của chị Hồng, bà nhé!

.....

2) Hãy viết một đoạn văn ngắn nói về một loài hoa mà em thích.

Đề 2:

I- Đọc thầm:

Bác sĩ ơi, hãy mỉm cười

Cậu bé ấy bị mù. Một hôm, cậu được đưa đến phòng khám của bố tôi. Cậu bị một vết thương nguy hiểm đến đôi chân và cả tính mạng.

Một tuần ba lần, bố tôi cắt bỏ những chỗ bị hoại tử, rồi bôi thuốc, băng bó mà không lấy tiền. Bố rất mong cứu được đôi chân của cậu bé.

Nhưng rồi bố thất bại. Ngày phẫu thuật đến, bố đứng lặng nhìn cơ thể bé nhỏ ấy chìm dần vào giấc ngủ. Rồi bố gỡ miếng vải phủ chân cậu bé. Trên ống chân gầy gò của cậu, bố nhìn thấy một bức vẽ mà cậu đã mò mẫm vẽ trong bóng tối của mình để tặng bố. Đó là một gương mặt đang mỉm cười, bên cạnh là dòng chữ nguệch ngoạc: “Bác sĩ ơi, hãy mỉm cười!”

Theo *TRUONGLEDUAN.edu.net*

Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1) Cậu bé mù được đưa đến phòng khám trong tình trạng:

- A) Không nhìn thấy gì cả
- B) Bị một vết thương rất nặng
- C) Vết thương nguy hiểm đến đôi chân và tính mạng

2) Vị bác sĩ mong muốn điều:

- A) Cứu đôi chân của cậu
- B) Cứu cậu bé và không lấy tiền
- C) Chữa cho cậu bé nhanh khỏi bệnh

3) Cậu bé đã tặng vị bác sĩ:

- A) Bức vẽ gương mặt cậu đang cười
- B) Bức vẽ gương mặt đang tươi cười
- C) Tờ giấy có dòng chữ “Bác sĩ ơi, hãy mỉm cười”

4) Những từ trong đoạn 1 của bài văn trên là từ chỉ đặc điểm là:

- A) Mùi, nguy hiểm
- B) Mùi, tính mạng
- C) Mũi, thương, nguy hiểm

5) Câu được viết theo mẫu “Ai thế nào?” là:

- A) Đó là một gương mặt đang mỉm cười.
- B) Rồi bố giờ miếng vải phủ chân cậu lên.
- C) Bố rất mong cứu được đôi chân của cậu bé.

6) Dòng có hình ảnh so sánh là:

- A) Đứa bé gan dạ hơn.
- B) Mặt xanh như tàu lá.
- C) Gương mặt gầy gò, xanh xao.

II- Chính tả:

Kính lão

Hai mắt to tháo lảo
 Tay vúi vào tai ba
 Mấy tuổi mà lên lão?
 Mà vênh vang vậy hà?
 Lão khoe: mắt lão sáng
 Để chỉ đường giúp ba
 Em nhìn vào mắt lão
 Em ơi! Xoay như là...
 Thì ra lão mù tịt
 Khi rời khỏi mắt ba.

Bùi Quang Thanh

III- Tập làm văn:

1) Nói lời đáp của em trong những trường hợp sau:

– Khi bạn xin lỗi vì lỡ làm dây mực vào áo em.

.....

– Khi em bé nhà hàng xóm xin lỗi vì quên trả truyện tranh cho em.

.....

– Khi bạn cảm ơn em vì em đã cho bạn mượn một cuốn sách rất hay.

.....

2) Hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 3 – 4 câu tả một con vật mà em biết theo các gợi ý sau:

- Đó là con vật gì?
- Nó sống ở đâu?
- Hình dáng, màu lông, hoạt động của nó như thế nào?

Đề 3:

I) Đọc thầm:

Món quà hạnh phúc

Trong khu vườn kia có những chú thỏ con với cặp mắt hồng lông lánh như hai viên ngọc, đôi tai dài và cái đuôi cộc quây quầy bên Thỏ Mẹ.

Thỏ Mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Bầy thỏ con ngoan ngoãn, chăm chỉ, biết vâng lời mẹ. Tết sắp đến, chúng bàn nhau chuẩn bị quà tặng mẹ. Sau khi bàn bạc, chúng thống nhất: món quà tặng mẹ mà chúng sẽ cùng làm là một chiếc khăn trải bàn trắng tinh được tô điểm bằng những bông hoa đủ màu sắc mà lông lấy. Góc khăn là dòng chữ “Kính chúc mẹ vui, khỏe” được thêu nắn nót bằng những sợi chỉ vàng.

Tết đến, nhận được món quà của đàn con hiếu thảo, Thỏ Mẹ rất cảm động. Nó cảm thấy mình thật hạnh phúc, những mệt nhọc như bay biến đâu mất.

Theo *Chuyện của mùa hạ*

Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1) Đàn thỏ con sống với:

- A) Ông bà ngoại
- B) Ông bà nội
- C) Thỏ Mẹ

2) Nhân dịp Tết đến, đàn thỏ con bàn với nhau điều:

- A) Đi mua quần áo mới tặng mẹ
- B) Tự tay làm khăn trải bàn thật đẹp để tặng mẹ
- C) Đi mua khăn trải bàn có thêu hoa lông lấy để tặng mẹ

3) Trước món quà của đàn con yêu, Thở Mẹ cảm thấy:

- A) Rất vui sướng
- B) Rất vui, thích món quà
- C) Rất hạnh phúc, mệt nhọc bay biển

4) Dòng có hình ảnh so sánh là:

- A) Những bông hoa đủ màu sắc lộng lẫy.
- B) Cặp mắt hồng long lánh như hai viên ngọc.
- C) Dòng chữ được thêu nắn nét bằng những sợi chỉ vàng.

5) Những từ ngữ trong câu “Những chú thở con với cặp mắt hồng long lánh như hai viên ngọc, đôi tai dài và cái đuôi cộc đã quây quây bên Thở Mẹ” là từ chỉ đặc điểm:

- A) Hồng, long lánh, ngọc, dài
- B) Hồng, dài, cộc, quây quây
- C) Hồng, long lánh, dài cộc

6) Câu được viết theo mẫu “Ai thế nào?” là:

- A) Nó cảm thấy mình thật hạnh phúc.
- B) Chúng bàn nhau chuẩn bị quà tặng mẹ.
- C) Góc khăn là dòng chữ “Kính chúc mẹ vui, khỏe”

II) Chính tả:

Cây bàng

Cây bàng là chiếc nhà con
Bàng thương lũ trẻ, bóng tròn che chung
Cây là cột, cành là khung
Lá xòe bên lá lợp cùng trời xanh
Không tường gió thổi xung quanh
Có bàng, bãi cỏ biến thành sân chơi
Bàng vui mỗi buổi em vui
Hoa vàng quả, quả cũng vàng ơi là vàng.

Hữu Thịnh

III) Tập làm văn:

1) Em sẽ nói gì khi:

– Bạn bị ốm phải nghỉ học, em chép bài giúp. Bố mẹ bạn cảm ơn em.

.....

– Em nhường quà và đồ chơi cho em bé, bố mẹ khen em.

.....

2) Hãy viết một đoạn văn ngắn tả cây hoa mà em thích.